

KIS..

Hướng dẫn sử dụng



BOSCH

Mục lục

Thông tin liên quan đến việc xử lý rác thải.....	3	Ngăn đá	11
Chỉ dẫn an toàn và cảnh báo	3	Lưu trữ và đông lạnh thực phẩm	11
Làm quen với thiết bị của bạn	5	Đông lạnh thực phẩm tươi	11
Bảng điều khiển	6	Đông lạnh thực phẩm.....	12
Lưu ý về nhiệt độ xung quanh và thông gió ...	6	Đông lạnh nhanh	12
Lắp đặt thiết bị	7	Các tính năng của ngăn đá	13
Kết nối thiết bị	7	Rã đông thực phẩm đông lạnh	13
Bật thiết bị	8	Tắt thiết bị.....	13
Chọn nhiệt độ.....	8	Rã băng tuyết.....	14
Tín hiệu cảnh báo	9	Vệ sinh tủ lạnh	14
Lưu trữ thực phẩm	9	Mẹo để tiết kiệm năng lượng	15
Các bộ phận trong ngăn lạnh	10	Tiếng ồn khi vận hành	15
Chỉ báo nhiệt độ.....	10	Tự xử lý các sự cố nhỏ	16
		Trung tâm chăm sóc khách hàng	17

Thông tin liên quan đến việc xử lý rác thải

Bao bì đóng gói

Bao bì giúp để bảo vệ thiết bị của bạn tránh được các hư hỏng khi vận chuyển. Tất cả các vật liệu đóng gói này không ảnh hưởng đến môi trường sinh thái và có thể tái chế. Hãy giúp chúng tôi loại bỏ bao bì theo cách thân thiện với môi trường.

Vui lòng liên hệ đại lý và cơ quan địa phương để hiểu rõ các cách thức hiện hành về loại bỏ bao bì.

Thiết bị cũ

Các thiết bị cũ không phải phế thải vô dụng! Những vật liệu thô có giá trị có thể được cải tạo lại bằng cách tái chế các thiết bị cũ.

 Thiết bị này đã được đăng ký và phù hợp với Tiêu chuẩn châu Âu 2002/96/EC về rác thải sản phẩm Điện và Điện tử (WEEE).

Tiêu chuẩn này quy định khuôn khổ cho toàn châu Âu về việc tái chế các thiết bị đã qua sử dụng.



Cảnh báo

Các thiết bị không còn sử dụng, nên:

1. Rút phích cắm điện.
2. Cắt đứt dây điện và loại bỏ cùng với phích cắm.

Tủ lạnh có chứa chất làm lạnh và lớp cách nhiệt có chứa gas. Chất làm lạnh và gas phải được xử lý đúng cách. Đảm bảo rằng hệ thống ống dẫn của mạch lạnh không bị hư hỏng trước khi loại bỏ hợp lý.

Chỉ dẫn an toàn và cảnh báo

Trước khi BẬT thiết bị lên

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lắp đặt thiết bị vì chúng có những thông tin quan trọng về cách lắp đặt, sử dụng và bảo trì thiết bị.

Giữ tài liệu này cẩn thận để sử dụng lâu dài hoặc chuyển giao cho chủ sở hữu mới của thiết bị.

An toàn kỹ thuật

- Thiết bị này có chứa một lượng nhỏ chất làm lạnh R600a thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy. Đảm bảo rằng hệ thống ống dẫn của mạch lạnh không bị hư hỏng trong khi vận chuyển và lắp đặt. Rò rỉ chất làm lạnh có thể dẫn đến tổn thương mắt hoặc gây ra cháy nổ.

Trường hợp có sự rò rỉ chất làm lạnh, bạn nên:

- Để thiết bị tránh xa lửa và các nguồn gây cháy.
- Thông thoáng khí trong phòng trong vài phút.
- Tắt thiết bị và rút phích cắm điện.
- Gọi cho trung tâm chăm sóc khách hàng.

Thiết bị chứa càng nhiều chất làm lạnh, diện tích phòng phải càng lớn. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể tạo nên hỗn hợp khí-gas dễ bắt lửa trong những phòng có diện tích quá nhỏ.

Cứ mỗi 8g chất làm lạnh được nạp cho máy sẽ tương ứng với khoảng không gian cần thiết có thể tích là 1m³ để đề phòng cháy nổ. Lượng chất làm lạnh trong thiết bị của bạn được thể hiện trên bảng thông số kỹ thuật dán bên trong máy.

- Chỉ có nhân viên của trung tâm chăm sóc khách hàng mới được phép thay dây dẫn điện và thực hiện các sửa chữa cần thiết khác. Lắp đặt và sửa chữa không hợp lý có thể gây ra những rủi ro đáng kể cho người sử dụng.

Thông tin quan trọng khi sử dụng thiết bị

- **Đề phòng cháy nổ!** Không được lắp thêm các thiết bị điện nào bên trong tủ lạnh (chẳng hạn như thiết bị gia nhiệt, máy làm đá bằng điện..)
- **Đề phòng điện giật!** Không sử dụng thiết bị vệ sinh bằng hơi nước để rửa đông hay vệ sinh tủ lạnh. Vì hơi nước có thể sẽ tiếp xúc với các thành phần điện và gây ra hiện tượng đoản mạch hoặc điện giật.
- Không dùng các vật có mũi nhọn hay cạnh sắc để cạo lớp tuyết và lớp đá vì sẽ có thể làm hỏng hệ thống ống dẫn chất làm lạnh. Chất làm lạnh rò rỉ có thể dẫn đến tổn thương mắt hoặc gây ra cháy nổ.
- **Đề phòng cháy nổ!** Không lưu trữ vật dụng có chứa chất gây cháy nổ (chẳng hạn như các bình xịt) trong tủ lạnh.
- Không đứng hoặc tựa vào bề, các ngăn chứa hoặc cửa tủ lạnh.
- Khi vệ sinh tủ lạnh, nên rút phích cắm tủ lạnh ra hoặc cắt cầu dao. Không được nắm kéo dây điện để rút phích cắm ra.
- Các chai có nồng độ cồn cao nên đậy kín và để dựng đứng khi trữ trong tủ lạnh.
- Không nên để các chi tiết nhựa hoặc đệm cửa của tủ lạnh dính dầu mỡ vì sẽ làm cho các chi tiết này và đệm cửa dễ bị các lỗ rỗng khiến cho không khí lọt vào tủ lạnh.
- Không được đẩy hoặc che kín các lỗ thông khí của thiết bị.
- Những ai không đủ điều kiện thể chất, tinh thần hoặc thiếu kiến thức hiểu biết về tủ lạnh không được phép để sử dụng thiết bị này trừ khi được giám sát hoặc được hướng dẫn sử dụng kỹ càng.
- Không lưu trữ các thức uống đóng chai hoặc đóng lon (đặc biệt là thức uống có chứa carbonat) trong ngăn đá. Vì chai và lon sẽ có thể bị nổ!
- **Đề phòng bị phỏng rộp da (bỏng lạnh)!** do nhiệt độ thấp! Không cho kem cây/kem que hoặc đá viên trực tiếp từ ngăn đá vào miệng của bạn.
- **Đề phòng bị thương!** Không bao giờ chạm tay vào thực phẩm đông lạnh khi tay ướt. Tay của bạn có thể bị dính chặt vào thực phẩm.
- **KHÔNG** được dùng dao hoặc vật nhọn cạo lớp tuyết hoặc nạy thực phẩm đông lạnh dính cứng vào ngăn đá. Vì như vậy sẽ có thể làm hỏng hệ thống dẫn chất làm lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể dẫn đến tổn thương mắt hoặc gây ra cháy nổ.

Trẻ em và thiết bị

- Tránh không để trẻ em chơi đùa với các bao bì và các bộ phận có liên quan vì nguy cơ ngạt thở.
- Không được để trẻ em chơi với thiết bị.
- Nếu thiết bị có khóa, hãy cất giữ chìa khóa tránh xa tầm tay của trẻ em.

Các quy định chung

Thiết bị này thích hợp để:

- Giữ lạnh và làm đông lạnh thực phẩm,
- Làm đá.

Thiết bị này được thiết kế chỉ để sử dụng trong gia đình.

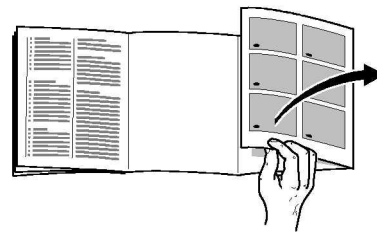
Thiết bị được thiết kế theo theo chỉ thị của châu Âu 89/336/EEC.

Mạch lạnh đã được kiểm tra để chắc chắn không có sự rò rỉ.

Sản phẩm này tuân thủ theo các quy định an toàn có liên quan về các thiết bị điện (EN 60335/2/24).

Làm quen với thiết bị của bạn

Hãy xem hình minh họa tại trang cuối của sách hướng dẫn. Hướng dẫn sử dụng này áp dụng cho nhiều dòng sản phẩm do đó phần minh họa có thể có một số khác biệt.



Hình. 1

* Lưu ý: tùy theo dòng sản phẩm

1-8 Bảng điều khiển

9 Đèn bên trong tủ

10 Kệ trong ngăn lạnh

11 Ngăn chứa rau quả

12 Ngăn kéo đông lạnh

13 Ví đựng trứng

14 Ngăn chứa bơ, phô mát *

15 Kệ chứa chai lọ lớn

A Ngăn lạnh

B Ngăn đá

Bảng điều khiển

Hình. 2

1 Nút bật/tắt nguồn “On/Off”

Dùng để bật và tắt thiết bị

2 Nút "alarm"

Để tắt tín hiệu cảnh báo

3 Nút "super"

Để bật hoặc tắt chức năng đông lạnh siêu nhanh.

4 Nút "freezer"

Cho biết nhiệt độ ngăn đá đã cài đặt trên màn hình hiển thị 8

5 Nút "cooler"

Cho biết nhiệt độ ngăn lạnh đã cài đặt trên màn hình hiển thị 8.

6 Nút lựa chọn nhiệt độ

Nút này dùng để cài đặt nhiệt độ cho ngăn lạnh và ngăn đá.

7 Màn hình hiển thị "super"

Sẽ sáng lên khi bật chức năng đông lạnh siêu nhanh.

8 Màn hình hiển thị nhiệt độ

Hiển thị ba mức nhiệt độ khác nhau:

a) Nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh.

b) Nhiệt độ cài đặt của ngăn đá

c) Khi tín hiệu cảnh báo âm thanh phát ra, nhiệt độ trong ngăn đá đang ở mức cao nhất (xem chương “Tín hiệu cảnh báo”)

Lưu ý về nhiệt độ xung quanh và thông gió

Xem thông tin về cấp nhiệt độ quy định trên bảng thông số kỹ thuật. Trong đó có ghi rõ khoảng nhiệt độ phòng thích hợp cho hoạt động của thiết bị. Bảng thông số kỹ thuật được dán ở phía dưới bên trái của thiết bị.

Cấp nhiệt độ	Nhiệt độ xung quanh cho phép
SN	+ 10 °C đến 32 °C
N	+ 16 °C đến 32 °C
ST	+ 16 °C đến 38 °C
T	+ 16 °C đến 43 °C

Thông gió

Không khí ở mặt sau thiết bị sẽ nóng lên. Luồng khí nóng này phải được thoát ra ngoài mà không bị cản trở, nếu không tủ lạnh sẽ phải hoạt động nhiều hơn để giảm nhiệt do vậy sẽ tăng lượng điện tiêu thụ. Do đó, không bao giờ được nên che hay bít kín các lỗ thông gió ở phía sau thiết bị!

Lắp đặt thiết bị

Lắp đặt thiết bị ở vị trí khô ráo và thoáng khí. Không nên lắp đặt thiết bị trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời hay gần các nguồn nhiệt chẳng hạn như bếp, lò sưởi...

Nếu không thể tránh việc lắp đặt thiết bị gần nguồn nhiệt, nên sử dụng một tấm chắn cách nhiệt hoặc tuân thủ theo các khoảng cách quy định tối thiểu như sau đối với nguồn nhiệt:

- cách bếp gas hoặc bếp điện 3 cm.
- cách bếp sử dụng nhiên liệu rắn hoặc dầu 30 cm.

Kết nối thiết bị

Sau khi lắp đặt thiết bị, nên đợi ít nhất 1 giờ rồi mới khởi động thiết bị. Trong suốt quá trình vận chuyển, dầu trong máy nén có thể sẽ chảy vào trong hệ thống làm lạnh.

Trước khi sử dụng lần đầu, nên vệ sinh sạch sẽ bên trong tủ lạnh (xem chương "Vệ sinh tủ lạnh").

Phải đảm bảo sao cho phích cắm có thể dễ dàng tiếp cận. Kết nối thiết bị vào dòng điện xoay chiều 220-240 V/50 Hz qua một phích cắm được kết nối hợp lý. Cầu chì của ổ cắm điện phải là loại 10 đến 16A hoặc cao hơn.

Nếu sử dụng thiết bị ở các quốc gia ngoài châu Âu, kiểm tra bảng thông số kỹ thuật xem điện áp và dòng điện quy định có tương ứng với nguồn điện chính đang sử dụng trong gia đình bạn hay không.

Cảnh báo

Không bao giờ được kết nối thiết bị vào ổ cắm tiết kiệm điện (chẳng hạn như Ecoboy; Sava Plug) hoặc vào máy biến áp đổi dòng điện hiện tại sang dòng điện 230V (chẳng hạn như thiết bị năng lượng mặt trời, nguồn cấp điện trên các tàu thủy lớn)

Bật thiết bị

Hình. 2

Nhấn nút bật/tắt nguồn On/Off 1 để bật thiết bị.

Tín hiệu âm thanh phát ra. "AL" nhấp nháy trên màn hình hiển thị nhiệt độ 8.

Nhấn nút "alarm" 2.

Tín hiệu cảnh báo sẽ tắt.

Nhiệt độ cài đặt được đề nghị tại nhà máy:

Ngăn lạnh: +4 °C

Ngăn đá: -18 °C

Mẹo khi vận hành

- Hai bên hông tủ lạnh đôi khi hơi ẩm khi sờ vào. Việc này nhằm tránh ngưng tụ nước ở vùng đệm cửa của tủ lạnh.
- Nếu độ ẩm không khí cao, hơi nước sẽ ngưng tụ trong ngăn lạnh, đặc biệt là các kệ thủy tinh. Trong trường hợp này, nên gói hoặc bọc thực phẩm lại và giảm mức nhiệt độ xuống.
- Khi nhiệt độ trong ngăn đá đã đạt đến mức nhiệt độ hoạt động, chữ "AL" trên màn hình hiển thị 8 sẽ tắt.
- Nếu bạn không thể mở được cửa ngăn đá ra ngay sau khi đóng lại, đợi 2-3 phút cho đến khi áp suất chân không cục bộ được cân bằng nếu không sẽ không mở được cửa.
- Hệ thống làm lạnh có thể làm cho nhiều khu vực kệ đông lạnh và đóng băng một cách nhanh chóng, tuy nhiên, điều này không ảnh hưởng đến chức năng của tủ lạnh hay lượng điện tiêu thụ. Không cần phải xả băng trừ khi toàn bộ bề mặt của ngăn đá phủ một lớp tuyết hoặc đá dày quá 5mm.

Chọn nhiệt độ

Hình 2

Ngăn lạnh

(có thể chọn mức nhiệt độ từ +2 °C đến +11 °C)

Nhấn nút "cooler" 5 để lựa chọn ngăn lạnh, sau đó nhấn nút 6 để cài đặt nhiệt độ mong muốn.

Ngăn đá

(có thể chọn mức nhiệt độ từ -16 °C đến -24 °C)

Nhấn nút "freezer" 4 để chọn ngăn đá sau đó nhấn nút 6 để cài đặt nhiệt độ mong muốn.

Tín hiệu cảnh báo

Nếu ngăn đá có nhiệt độ quá cao, thiết bị sẽ phát ra tín hiệu cảnh báo.

Tắt tín hiệu cảnh báo

Nhấn nút alarm, hình **2/2**, để tắt tín hiệu cảnh báo.

Tín hiệu cảnh báo nhiệt độ

"AL" sáng lên trên màn hình hiển thị **8**.

Nếu nhiệt độ ngăn đá quá cao và thực phẩm đông lạnh có nguy cơ rã đông thì sẽ có tín hiệu cảnh báo nhiệt độ phát ra.

Khi nhấn nút "alarm" **2**, màn hình hiển thị nhiệt độ chỉ báo nhiệt độ cao nhất trong ngăn đá trong 5 giây.

Sau đó giá trị này sẽ được xóa. Màn hình hiển thị **8** sẽ chỉ báo nhiệt độ ngăn đá được cài đặt nhưng không nhấp nháy.

Nhiệt độ cao nhất sẽ được xác định và lưu lại.

Tín hiệu cảnh báo sẽ phát ra nhưng không làm ảnh hưởng đến thực phẩm đông lạnh khi:

- Tủ lạnh được bật lên
- Đặt lượng quá lớn thực phẩm tươi vào tủ lạnh.
- Cửa ngăn đá mở ra quá lâu.

Lưu trữ thực phẩm

Lưu ý về các vùng làm lạnh trong ngăn lạnh!

Sự lưu thông không khí trong tủ tạo nên các khu vực làm lạnh khác nhau:

- **Những khu vực nhiệt độ thấp nhất (lạnh nhất)**

Ở mặt phía sau bên trong ngăn lạnh và ở các kệ dưới cùng. **Hình 4**

Lưu ý: Vùng này để lưu trữ thực phẩm dễ hỏng như cá, thịt....

- **Những khu vực nhiệt độ cao nhất (ít lạnh)**

Vùng ở trên cùng của cửa tủ lạnh.

Lưu ý: vùng này để bảo quản bơ và phó mát. Khi dùng, phó mát sẽ không mất đi hương vị và bơ sẽ dễ phết lên thực phẩm hơn.

Nên lưu ý

Bọc hoặc gói kín thức ăn trước khi để vào tủ giúp giữ được màu sắc, hương vị và độ tươi ngon của thực phẩm, đồng thời có thể tránh việc mùi của thức ăn sẽ bị lẫn với nhau và tránh cho các phần bằng nhựa của đồ đựng thực phẩm sẽ không bị xuống màu.

Chúng tôi đề nghị nên sắp xếp bố trí bên trong tủ lạnh như sau:

- **Ngăn đá:** Thực phẩm đông lạnh sâu, đá viên, kem.
- **Các kệ chính ở ngăn lạnh (từ trên xuống):** các loại bánh nướng, bánh mì, đồ ăn liền, các sản phẩm từ sữa, thịt và xúc xích...
- **Trong các ngăn chứa rau quả:** rau quả, trái cây, cải bắp

- Ở các kệ gắn ở cửa (từ trên xuống): bơ, phô mát, trứng, chai lọ kích thước lớn nhỏ, hộp sữa và nước trái cây.

Dung tích sử dụng

Thông tin chi tiết về dung tích sử dụng có thể được tìm thấy ở bảng thông số kỹ thuật.

Các bộ phận trong ngăn lạnh

Có thể thay đổi các kệ trong ngăn lạnh và kệ cửa khi cần thiết: kéo kệ về phía trước, hạ thấp xuống và lắc nhẹ một phía để lấy ra, **Hình 5**. Nâng kệ cửa lên và tháo ra, **Hình 6**.

Các tính năng đặc biệt

Tùy theo dòng sản phẩm

Kệ Vario

Hình 7

Nửa mặt trước của kệ có thể lấy ra để đặt các đồ có chiều cao như hộp, chai lọ lên kệ phía dưới.

Giá đỡ chai

Hình 8

Giá đỡ chai tránh cho chai bị rơi xuống khi mở và đóng cửa.

Ngăn trữ lạnh các loại thịt và phô mát

Hình 9

Nâng lên và kéo ra để tháo ngăn kéo. Giá đỡ có thể tháo ra được.

Núm điều chỉnh nhiệt độ và độ ẩm trong ngăn chứa rau quả.

Hình 10

Đẩy điều chỉnh hết sang bên phải khi muốn bảo quản rau quả, trái cây, cải bắp trong thời gian dài. Các lỗ thông gió mở ra - độ ẩm không khí thấp - nhiệt độ sẽ hạ xuống.

Còn nếu thực phẩm chỉ cần bảo quản trong thời gian tương đối ngắn, đẩy điều chỉnh sang bên trái. Lỗ thông gió sẽ được đóng lại - độ ẩm không khí và nhiệt độ sẽ tăng lên.

Chỉ báo nhiệt độ

Tùy theo dòng sản phẩm

Chỉ báo nhiệt độ hiển thị mức nhiệt dưới +4°C và dùng chỉ báo này để xác định mức cài đặt mong muốn cho bộ điều chỉnh nhiệt độ. Tùy vào nhiệt độ phòng mà cài đặt bộ điều chỉnh nhiệt độ sao cho thích hợp (nằm trong khoảng giữa 2 và 3). Nếu có thể cài đặt nhiệt độ chính xác, cài đặt +4°C hoặc thấp hơn một chút.

Sau khoảng 12 phút khi nhiệt độ hạ xuống dưới +4°C, biểu tượng "OK" sẽ hiển thị trên màn hình (Nếu không có, cài đặt mức nhiệt độ thấp dần)



Cài đặt đúng



Nhiệt độ quá cao, cài đặt nhiệt độ thấp hơn.

Ngăn đá

Sử dụng ngăn đá:

- Bảo quản thực phẩm đông lạnh
- Làm đá viên
- Làm đông lạnh thực phẩm

Phải đảm bảo rằng cửa ngăn đá luôn đóng. Nếu cửa mở, thực phẩm đông lạnh sẽ bị rã đông. Ngăn đá sẽ bị phủ đầy đá dày. Cũng cần lưu ý: năng lượng sẽ bị lãng phí do mức tiêu thụ điện cao hơn.

Lưu trữ và đông lạnh thực phẩm

Chú ý khi mua thực phẩm đông lạnh sâu

- Kiểm tra xem bao bì thực phẩm có bị hư hỏng không.
- Kiểm tra ngày bán ra của thực phẩm
- Nhiệt độ của ngăn đông lạnh ở siêu thị nên ở mức -18°C hoặc thấp hơn. Nếu không, thời hạn sử dụng của thực phẩm đông lạnh sẽ giảm.
- Khi mua xong thực phẩm, nên đặt thực phẩm đông lạnh sâu vào túi cách nhiệt và nhanh chóng đặt vào ngăn đá khi về đến nhà.

Lưu trữ thực phẩm

- Để đảm bảo lưu thông không khí trong tủ lạnh, nên đặt các ngăn kéo đông lạnh vào hết cỡ.
- Trong trường hợp cần đặt nhiều thực phẩm trong ngăn đá, thực phẩm sẽ được xếp chồng lên nhau trên các kệ và trên bề mặt ngăn đông lạnh. Để thực hiện việc này, tháo tất cả các ngăn kéo đông lạnh. Kéo ngăn kéo đông lạnh ra hết cỡ, sau đó nhấc lên và kéo nó ra, **Hình 11**.

Đông lạnh thực phẩm tươi

Tự đông lạnh thực phẩm

Nếu bạn tự đông lạnh thực phẩm, chỉ sử dụng các thực phẩm tươi, không bị hư hỏng.

Các loại thực phẩm sau đây phù hợp để đông lạnh:

Thịt và các sản phẩm từ xúc xích, thịt gia cầm, thịt rừng, cá, rau, hoa quả, bánh ngọt, pizza, thức ăn chế biến sẵn, thức ăn dư lại, lòng đỏ và lòng trắng trứng....

Không đông lạnh các thực phẩm sau:

Vỏ trứng, kem và sốt mayonnaise đã hỏng, salad xanh, củ cải và hành tây.

Chần sơ qua rau quả

Để giữ được màu sắc, hương vị và vitamin C, nên chần sơ qua rau quả và trái cây trước khi đông lạnh. Chần đơn giản chỉ là nhúng nhanh rau quả và trái cây vào nước sôi. Tài liệu về đông lạnh và chần sơ rau quả, trái cây có bán tại các nhà sách.

Đông lạnh thực phẩm

Chỉ nên đông lạnh thực phẩm tươi, không bị hư hỏng.

Đặt thực phẩm sắp để đông lạnh cách xa thực phẩm đã được đông lạnh.

Để tránh thực phẩm bị mất mùi và bị khô, đặt thực phẩm trong các hộp đựng kín khí.

Dung tích đông lạnh tối đa

Thông tin về dung tích đông lạnh tối đa trong vòng 24h có ghi rõ ở bảng thông số kỹ thuật.

Bao bọc thực phẩm đúng cách:

1. Đặt thực phẩm trong bao gói.
2. Ép nhẹ bao gói cho không khí thoát ra hết.
3. Đóng hay cột chặt bao gói lại
4. Dán nhãn bao gói và ghi rõ nội dung và ngày tháng.

Các vật liệu sau đây không phù hợp để gói thực phẩm:

Bao gói giấy, giấy thấm dầu mỡ, giấy bóng kính, túi nylon đựng rác và các túi mua sắm đã qua sử dụng.

Các vật liệu sau đây phù hợp để gói thực phẩm:

Màng nylon, màng politen, giấy bạc và hộp đựng thực phẩm đông lạnh. Bạn có thể mua các sản phẩm này ở các đại lý bán hàng.

Các vật liệu sau đây thích hợp để cột hay bịt kín thực phẩm đã được gói bọc:

Dây thun, kẹp nhựa, các cuộn dây, cuộn băng dính không bị bung ra trong nhiệt độ thấp hoặc các loại tương tự. Có thể niêm phong các túi đựng và màng politen bằng máy hàn kín màng phim.

Thời hạn lưu trữ các thực phẩm đông lạnh

Thời gian lưu trữ tùy thuộc vào từng loại thực phẩm. Ở mức nhiệt độ trung bình:

- Cá, xúc xích, thức ăn chế biến sẵn và các loại bánh nướng và bánh ngọt: **lên đến 6 tháng**
- Phô mát, thịt gia cầm và thịt:: **lên đến 8 tháng**
- Rau củ và trái cây: **lên đến 12 tháng**

Đông lạnh nhanh

Nên đông lạnh thực phẩm càng nhanh càng tốt để giữ lại các vitamin, chất dinh dưỡng, hương vị, màu sắc...

Để tránh nhiệt độ tăng không như mong muốn khi đặt thực phẩm tươi sống vào trong ngăn đá, bật chế độ đông lạnh nhanh trước một vài tiếng.

Thông thường 4-6 giờ là đủ. Nếu cần đông lạnh tối đa thì 24 giờ là cần thiết.

Nếu chỉ cần đông lạnh nhanh một lượng thực phẩm nhỏ thì không cần bật chức năng đông lạnh nhanh.

Tắt và bật chức năng đông lạnh nhanh

Hình 2

Ấn nút "super" 3.

Khi bật chức năng đông lạnh nhanh, màn hình hiển thị 8 sẽ xuất hiện biểu tượng "SU" và màn hình hiển thị 7 sẽ hiển thị biểu tượng "super".

Tủ lạnh hoạt động liên tục và nhiệt độ trong ngăn đá giảm xuống rất thấp.

Chức năng "Đông lạnh nhanh" sẽ tự động tắt trong khoảng 2 ngày.

Các tính năng của ngăn đá

Khay chứa đá viên

Hình 12

Đổ nước ngập $\frac{3}{4}$ khay đá rồi đặt vào trong ngăn đá.

Nếu khay đá bị dính chặt vào trong ngăn đá, dùng các vật có đầu cùn như cán muỗng để cạy ra.

Để lấy đá ra, vận nhẹ khay đá hoặc đưa nhanh vào vòi nước đang chảy.

Thời hạn lưu trữ thực phẩm đông lạnh Hình 13

Các con số cạnh các biểu tượng cho biết thực phẩm đông lạnh có thể lưu trữ trong bao nhiêu tháng. Chỉ sử dụng thực phẩm trước thời hạn đó.

Khối đá

(Số lượng thay đổi tùy theo dòng sản phẩm).

Sử dụng đá khối trong trường hợp cúp điện hay lỗi kỹ thuật của thiết bị để làm chậm quá trình rã đông của thực phẩm. Để có được thời gian bảo quản lâu nhất, đặt trực tiếp đá khối lên thực phẩm tại ngăn trên cùng của tủ.

Khối đá cũng có thể được sử dụng để làm lạnh tạm thời thực phẩm, chẳng hạn như đặt trong một túi lạnh.

Rã đông thực phẩm đông lạnh

Tùy thuộc vào loại thực phẩm và mục đích dùng, lựa chọn một trong các cách rã đông thực phẩm đông lạnh sau đây:

- Rã đông ở nhiệt độ phòng.
- Trong ngăn lạnh.
- Trong lò nướng điện, có/không có khí nóng từ quạt.
- Trong lò vi sóng.

Lưu ý:

Không nên tái đông thực phẩm đã bắt đầu rã đông hoặc đã rã đông hoàn toàn. Không nên tái đông thực phẩm trừ khi thực phẩm đã được chế biến (đã nấu chín, luộc hoặc chiên).

Không tiếp tục lưu trữ thực phẩm đông lạnh đã quá hạn lưu trữ tối đa.

Tắt thiết bị

Nhấn nút bật/tắt nguồn On/Off, **Hình 2/1**. Bộ phận làm lạnh và đèn bên trong sẽ tắt.

Ngắt kết nối thiết bị

Nếu bạn không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài, hãy:

1. Tắt thiết bị.
2. Rút phích cắm điện hoặc ngắt cầu dao.
3. Vệ sinh thiết bị.
4. Để cửa mở.

Rã băng tuyết

Ngăn lạnh rã băng hoàn toàn tự động

Khi tủ lạnh đang hoạt động, các giọt nước hoặc băng tuyết sẽ ngưng tụ ở mặt sau của ngăn lạnh. Điều này là bình thường. Tuy nhiên không cần phải lau sạch lớp nước ngưng tụ hay băng tuyết vì mặt sau của ngăn lạnh sẽ tự rã đông và nước ngưng tụ sẽ tự chảy vào rãnh ngưng tụ phía sau.

Hình 3

Nước ngưng tụ sẽ chảy xuống rãnh rồi đến bộ làm lạnh nó sẽ bị bốc hơi.

Ngăn đá

- Đặt các đồ đựng thực phẩm đã đông lạnh ở giữa các thức ăn ở một vị trí mát. Đặt một khối đá (nếu có kèm theo thiết bị) lên thực phẩm.
- Rút phích cắm hoặc ngắt cầu dao.
- Không để gì vào trong ngăn kéo giữa và cứ để như vậy để hứng nước. **Hình 14**
- Sau khi rã đông, đổ bỏ nước ở đồ thực phẩm đông lạnh. Dùng miếng xốp thấm sạch hết nước còn sót lại. Sau đó vệ sinh tủ lạnh.
- Cắm lại phích điện, bật cầu dao lên.

Dụng cụ hỗ trợ rã đông

Đặt một khay nước nóng lên đáy của ngăn đá.

Vệ sinh tủ lạnh

Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện hoặc cắt cầu dao trước khi tiến hành vệ sinh thiết bị!

Chỉ dùng nước sạch để vệ sinh đệm cửa và sau đó lau khô hoàn toàn.

Dùng nước ấm pha với một chút dung dịch vệ sinh để lau chùi tủ lạnh. Không được để nước rửa thấm vào trong đèn.

Không được để nước rửa chảy qua lỗ thoát nước vào đĩa bốc hơi nước.

Sau khi vệ sinh: kết nối nguồn điện và bật lại thiết bị.

Chú ý!

- Không dùng dung môi, chất tẩy rửa có chứa axit và có tính ăn mòn để vệ sinh tủ lạnh.
- Không vệ sinh các ngăn chứa hoặc kệ trong máy rửa chén đĩa. Vì có thể làm chúng bị cong vênh!
- Thường xuyên lau chùi rãnh ngưng tụ, lỗ thoát nước **Hình 3** để nước ngưng tụ chảy ra dễ dàng. Dùng miếng vải mềm để vệ sinh rãnh ngưng tụ.

Mẹo để tiết kiệm năng lượng

- Lắp đặt thiết bị ở nơi mát mẻ, thoáng khí, tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp và không gần nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp...). Nếu cần, có thể dùng tấm chắn cách nhiệt.
- Để thực phẩm và đồ uống nguội hoàn toàn trước khi đặt vào tủ lạnh!
- Khi rã đông thực phẩm, đặt thực phẩm vào ngăn lạnh. Nhiệt độ thấp của thực phẩm đông lạnh sẽ giữ lạnh thực phẩm trong ngăn lạnh.
- Mở và đóng cửa thiết bị thật nhanh.
- Rã băng tuyết và vệ sinh thiết bị.
- Thỉnh thoảng vệ sinh mặt sau của thiết bị bằng máy hút chân không hoặc chổi sơn để giảm lượng điện tiêu thụ.

Tiếng ồn khi vận hành

Tiếng ồn thông thường

Tiếng o o - bộ phận làm lạnh đang chạy.

Tiếng lộp bộp, ùng ục, vù vù: chất làm lạnh đang chảy trong hệ thống ống dẫn.

Tiếng lách cách - Động cơ đang tắt hoặc mở.

Cách loại trừ tiếng ồn

Thiết bị không thăng bằng

Dùng thước thủy li-vô để điều chỉnh sự thăng bằng cho tủ lạnh. Dùng chân điều chỉnh độ cao hoặc đặt một miếng đệm phía dưới các chân đế.

Thiết bị không đứng tự do

Vui lòng di dời thiết bị cách xa thiết bị gần kề hoặc các thiết bị khác .

Các ngăn kéo, rổ đựng hoặc khu vực lưu trữ bị tắc nghẽn hoặc bị kẹt

Hãy kiểm tra những bộ phận tháo lắp được, nếu cần tháo ra và lắp lại.

Đồ đựng hoặc các chai chạm vào nhau

Vui lòng đặt các chai hoặc đồ đựng cách xa nhau.

Tự xử lý các sự cố nhỏ

Trước khi gọi Trung tâm chăm sóc khách hàng:

Hãy tự kiểm tra xem bạn có thể tự xử lý các lỗi nhỏ dựa theo các hướng dẫn dưới đây không:

Bạn sẽ phải thanh toán phí khi gọi đến trung tâm chăm sóc khách hàng xin tư vấn - ngay cả khi thiết bị đang trong thời gian bảo hành!

Sự cố	Nguyên nhân	Cách khắc phục
Nhiệt độ của tủ lạnh chênh lệch khá lớn so với nhiệt độ cài đặt		Trong một số trường hợp, bạn nên tắt thiết bị trong khoảng 5 phút.
		Nếu nhiệt độ quá cao, đợi một vài giờ và kiểm tra lại nhiệt độ xem đã xuống đến mức được cài đặt hay chưa.
		Nếu nhiệt độ quá thấp, kiểm tra lại nhiệt độ vào ngày hôm sau.
Đèn trong tủ lạnh không sáng	Bóng đèn hỏng.	Thay bóng đèn mới. Hình 15/B - Tắt thiết bị và rút phích cắm hoặc ngắt cầu dao. - Tháo chụp đèn từ phía sau. - Thay bóng đèn mới (bóng đèn được thay thế, AC 220-240 V, đuôi đèn E14, xem bóng đèn bị hỏng để biết công suất bóng đèn)
	Công tắc đèn bị kẹt. Hình 15/A	Kiểm tra xem có thể thao tác công tắc dễ dàng không.
Thực phẩm đông lạnh bị đông quá cứng		Dùng một vật cùn để nạy thực phẩm đông lạnh. Không dùng các vật sắc bén có mũi nhọn hoặc dao vì sẽ làm hư hỏng đường ống dẫn chất làm lạnh hoặc các bề mặt bằng nhựa.
Hình thành lớp băng dày trong ngăn đá		Rã băng tuyết ngăn đá (Xem phần Rã băng tuyết)
Sàn ngăn lạnh quá ướt	Đầu ra rãnh thoát nước ngưng tụ bị nghẹt. Hình 3	Vệ sinh sạch rãnh thoát nước ngưng tụ và đầu ra (xem phần Vệ sinh tủ lạnh).

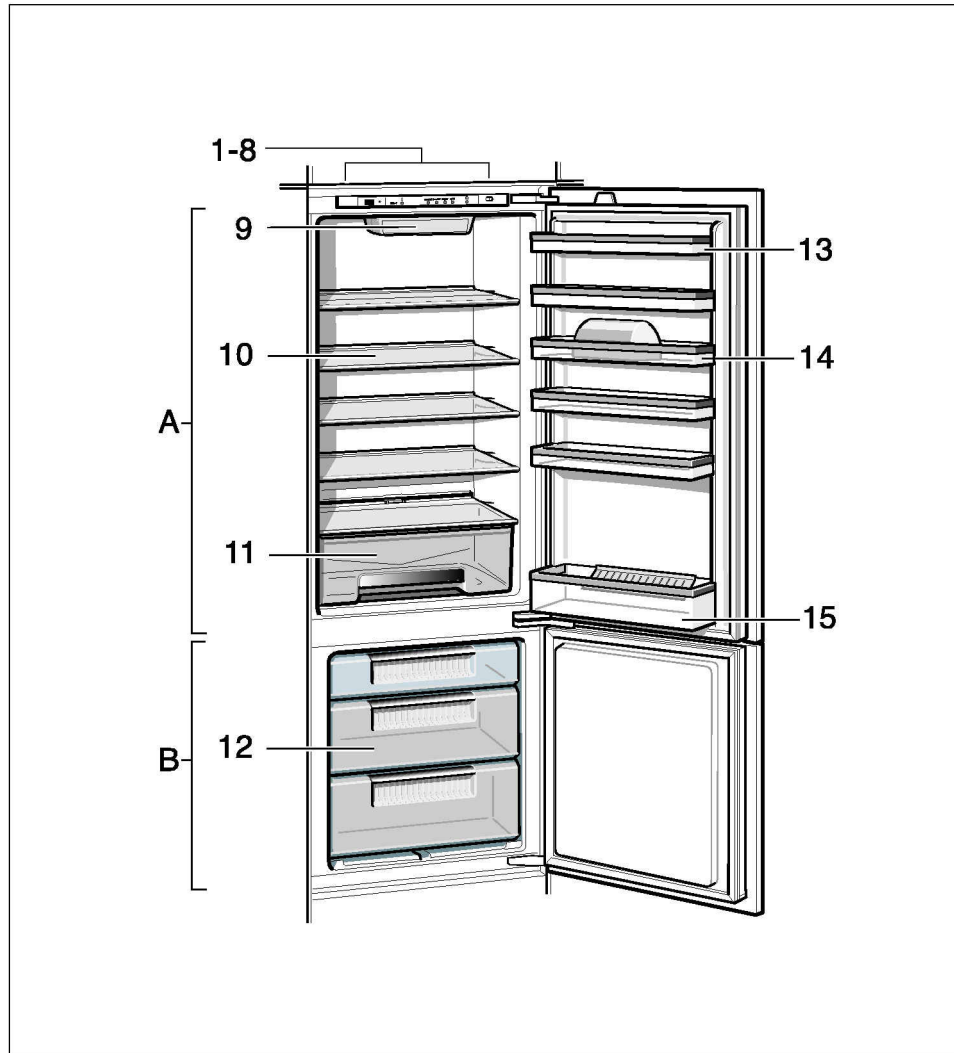
Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Nếu màn hình hiển thị nhấp nháy. Hình 2/8	Nhiệt độ trong ngăn đá quá cao do cúp điện hoặc có lỗi kỹ thuật của thiết bị.	Khi nhấn nút - hình 2/2 - màn hình sẽ hiển thị mức nhiệt độ cao nhất đạt được trong ngăn đá - hình 2/8 - trong khoảng 5 giây sau đó tắt. Màn hình ngừng nhấp nháy. Nếu nhiệt độ hiển thị lớn hơn +3 °C, cần lược hoặc chiên thực phẩm đông lạnh và tái đông thực phẩm. Không nên bảo quản thực phẩm quá thời hạn lưu trữ tối đa.
	Các lỗ thông gió bị bịt kín.	Loại bỏ các chương ngại vật
Tủ lạnh không làm lạnh	Thiết bị đã tắt	Nhấn nút bật/tắt nguồn. Hình 2/1
	Cúp điện hoặc cầu chì bị ngắt, cảm phích cắm chưa đúng.	Kiểm tra xem nguồn điện và cầu chì có đang bật không.

Trung tâm chăm sóc khách hàng

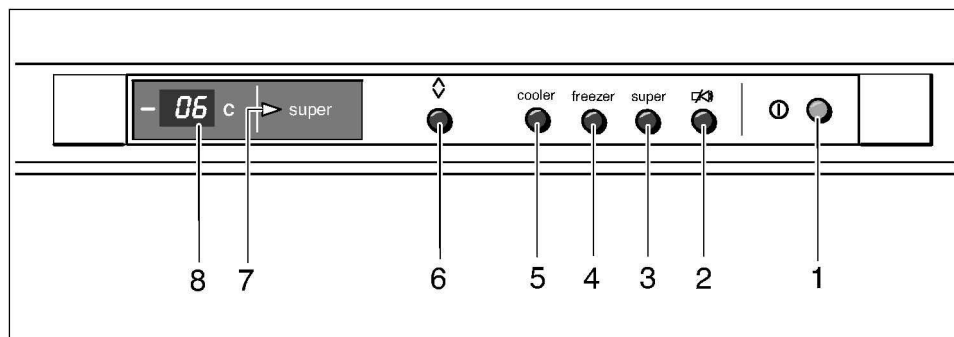
Kiểm tra danh bạ điện thoại và danh sách các trung tâm chăm sóc khách hàng gần nhất. Hãy xem mã số máy (số E) và mã lô sản xuất (số FD) trước khi liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng.

Bạn có thể tìm thấy thông tin này trên bảng thông số kỹ thuật. Hình 16

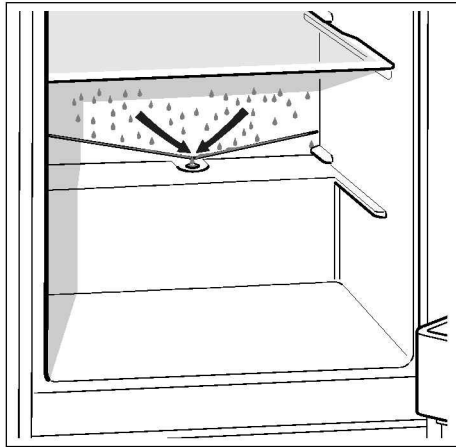
Xem trước mã số máy và mã lô sản xuất trước khi liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng. Điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm chi phí do tránh được các cuộc gọi không cần thiết.



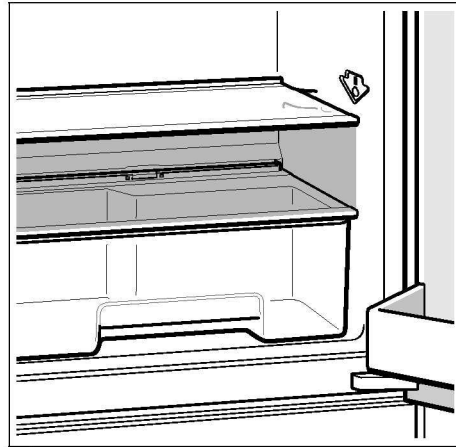
1



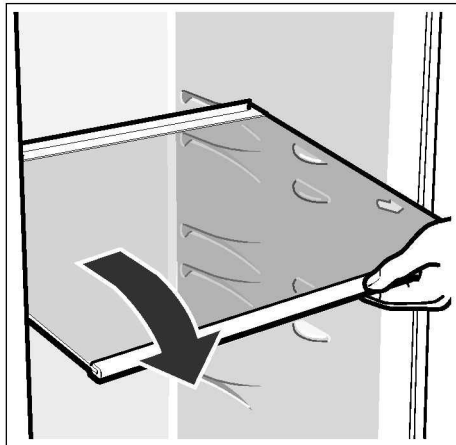
2



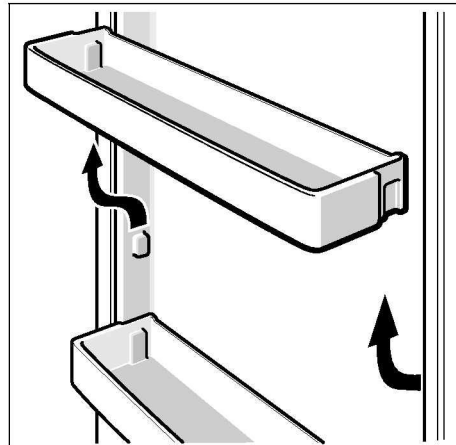
3



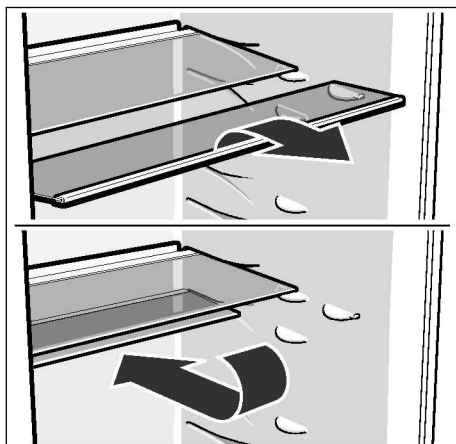
4



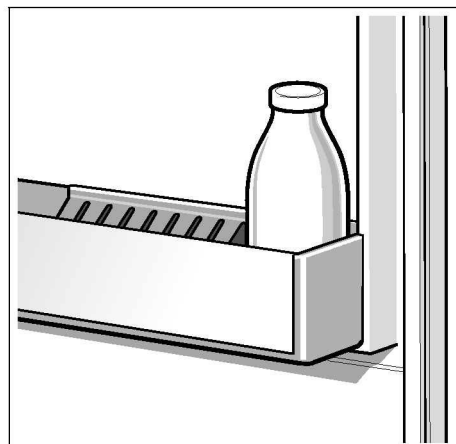
5



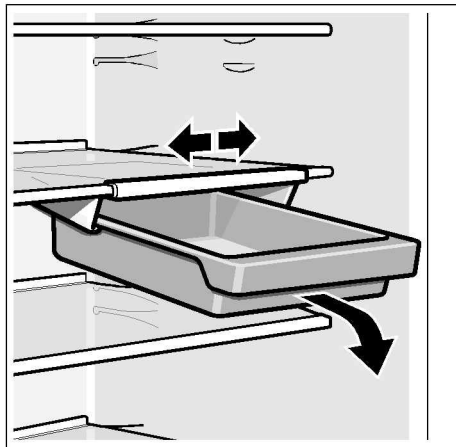
6



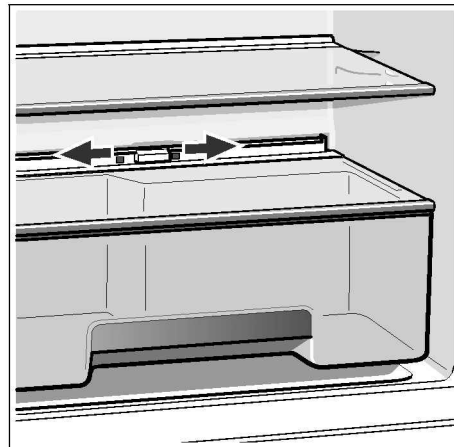
7



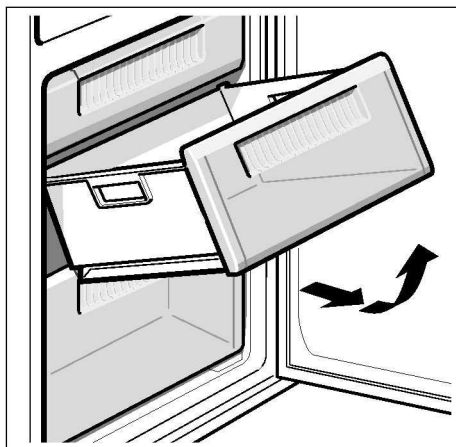
8



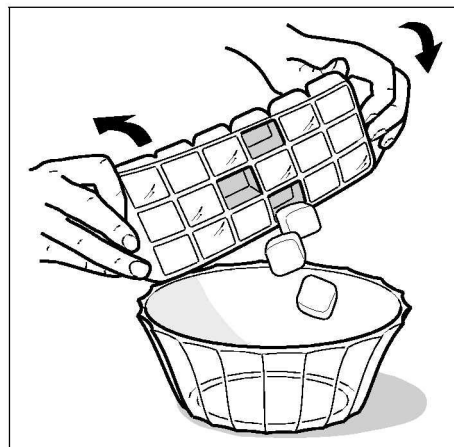
9



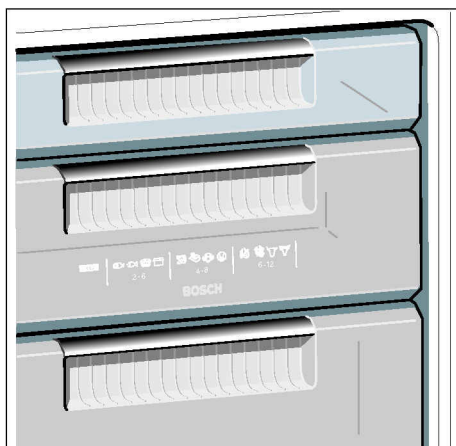
10



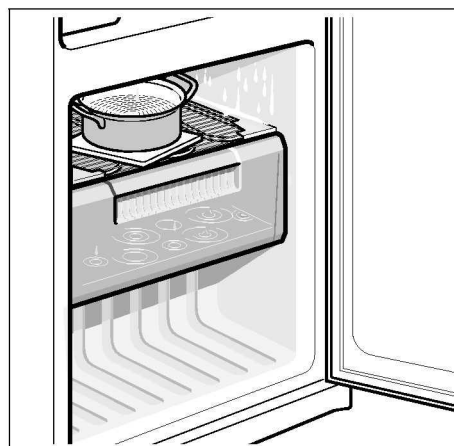
11



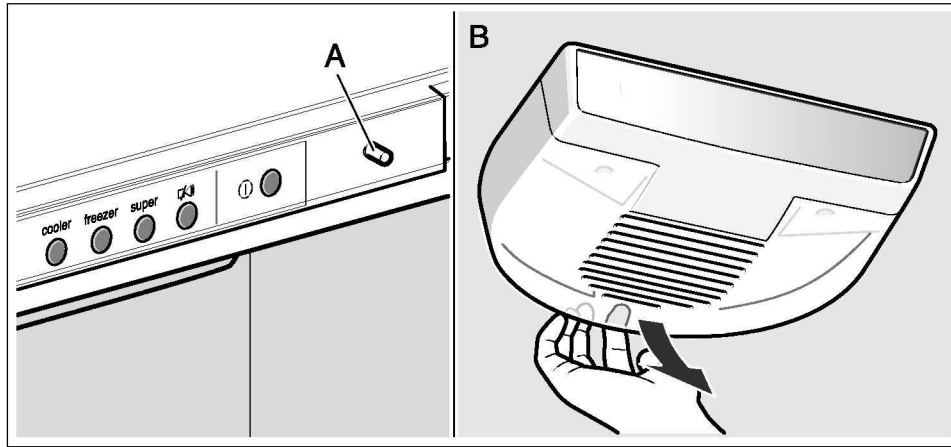
12



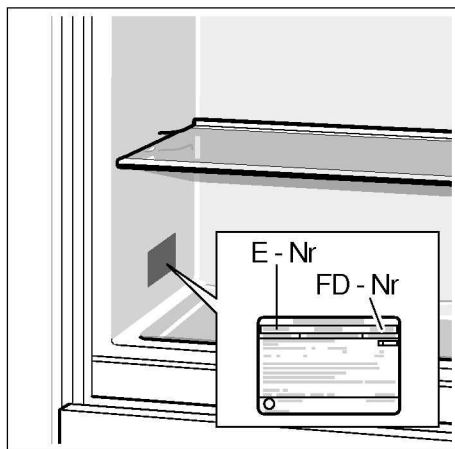
13



14



15



16